

Họ tên thí sinh:Số báo danh:

Mã đề thi 111

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Mục tiêu chung của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI- XVIII là

- A. lật đổ chế độ phong kiến, thực dân cùng tàn tích của nó.
- B. lật đổ chế độ phong kiến, cổ đại cùng tàn tích của nó.
- C. tạo điều kiện cho sự phát triển của chế độ phong kiến.
- D. mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa xã hội.

Câu 2: Nhiệm vụ cơ bản của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ VXI-XVIII là

- A. dân tộc và dân chủ.
- B. dân tộc và dân sinh.
- C. độc lập và tự do.
- D. dân chủ và dân quyền.

Câu 3: Nội dung nào sau đây **không** phải là mục tiêu của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI - XVIII?

- A. Lật đổ chế độ phong kiến, thực dân cùng tàn tích của nó
- B. Tạo điều kiện cho sự phát triển của kinh tế tư bản chủ nghĩa.
- C. Thiết lập nền thống trị của giai cấp tư sản và liên minh của họ
- D. Mở ra thời đại thời đại thắng lợi của chế độ xã hội chủ nghĩa

Câu 4: Nội dung nào sau đây là tiền đề về kinh tế dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVII – XVIII?

- A. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế hoàn toàn quan hệ phong kiến.
- B. Triết học Ánh sáng ra đời, thức tỉnh, dọn đường cho quần chúng đấu tranh.
- C. Giai cấp tư sản và đồng minh có thế lực rất lớn cả về kinh tế và chính trị.
- D. Kinh tế tư bản chủ nghĩa ra đời và phát triển trong lòng chế độ phong kiến.

Câu 5: Lãnh đạo các cuộc cách mạng tư sản từ thế kỉ XVII- XVIII **không** bao gồm lực lượng nào sau đây?

- A. Tư sản.
- B. Quý tộc mới.
- C. Chủ nô.
- D. Công nhân.

Câu 6: Một trong những nhiệm vụ của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVII - XVIII là

- A. Đưa giai cấp công nhân lên nắm quyền.
- B. Xóa bỏ triệt để mâu thuẫn trong xã hội.
- C. Xác lập sự thống trị của chủ nghĩa thực dân.
- D. Xóa bỏ tình trạng phong kiến cát cứ.

Câu 7: Một trong những đặc điểm cơ bản của chủ nghĩa tư bản hiện đại là

- A. Bước đầu xuất khẩu tư bản.
- B. Xuất hiện độc quyền nhà nước.
- C. Bước đầu xâm lược thuộc địa.
- D. Xuất hiện tư bản tài chính.

Câu 8: Sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu và Bắc Mỹ thế kỉ XVII – XIX có điểm chung là

- A. Thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.
- B. Thiết lập chế độ cộng hòa
- C. Lật đổ chế độ thực dân.

D. Do giai cấp tư sản lãnh đạo

Câu 9: Chủ nghĩa đế quốc ra đời từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX là hệ quả trực tiếp của quá trình

A. Xâm lược thuộc địa.

B. Giao lưu buôn bán.

C. Toàn cầu hóa.

D. Hợp tác kinh tế.

Câu 10: Các tổ chức độc quyền ra đời ở các nước tư bản (từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX) là kết quả của sự liên minh giữa

A. Vô sản và tư sản.

B. Chủ nô và tư sản

C. Các nhà tư bản lớn.

D. Địa chủ và quý tộc.

Câu 11: Chính sách xâm lược và mở rộng thuộc địa của các nước tư bản nhằm mục đích đáp ứng nhu cầu

A. Phát triển khoa học – kĩ thuật.

B. Giải quyết tình trạng thất nghiệp.

C. Thu hút nguồn vốn đầu tư bên ngoài.

D. Nguyên liệu và nguồn nhân công.

Câu 12: Ở châu Á, cuối thế kỉ XIX, những quốc gia nào sau khi tiến hành cải cách, duy tân đã đưa đất nước theo con đường tư bản chủ nghĩa?

A. Nhật Bản và Xiêm

B. Nhật Bản và Trung Quốc

C. Xiêm và Việt Nam

D. Xiêm và Ấn Độ

Câu 13: Điểm tương đồng giữa Cách mạng tư sản Anh, Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa ở Bắc Mỹ và Cách mạng tư sản Pháp là gì?

A. Giai cấp tư sản độc quyền lãnh đạo cách mạng

B. Mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.

C. Sau cách mạng, chế độ quân chủ lập hiến được thiết lập.

D. Sử dụng tôn giáo cải cách làm “ngọn cờ” tập hợp lực lượng.

Câu 14: Trong các cuộc cách mạng tư sản, đâu là động lực quyết định thắng lợi của cách mạng?

A. Giai cấp lãnh đạo cách mạng và quần chúng nhân dân

B. Những hứa hẹn về một tương lai tương sáng của giai cấp lãnh đạo

C. Số tiền mà quần chúng nhân dân nhận được khi giành chiến thắng

D. Nông dân được chia ruộng đất và công nhân có việc làm

Câu 15: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về các tổ chức độc quyền ở các nước tư bản vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX?

A. Là sự liên minh giữa các nhà tư bản lớn để tập trung sản xuất hoặc tiêu thụ hàng hóa.

B. Đánh dấu chủ nghĩa tư bản chuyển từ giai đoạn độc quyền sang tự do cạnh tranh.

C. Không có khả năng chi phối đời sống kinh tế - chính trị của các nước tư bản.

D. Chỉ hình thành các liên kết ngang giữa những xí nghiệp trong cùng một ngành kinh tế.

Câu 16: Chủ nghĩa đế quốc là hệ quả trực tiếp của quá trình xâm lược thuộc địa nhằm

A. Giúp đỡ kinh tế và khai hóa văn minh cho các nước chậm phát triển.

B. Thúc đẩy sự giao lưu kinh tế và văn hóa giữa các quốc gia, dân tộc.

C. Tìm kiếm thị trường, thu lợi nhuận và đầu tư tư bản ở nước ngoài.

D. Di dân sang các nước chậm phát triển, giải quyết khủng hoảng dân số.

Câu 17: Sự phát triển của nền kinh tế đã làm biến đổi xã hội Tây Âu và Bắc Mỹ, xuất hiện các giai cấp, tầng lớp mới đại diện cho phương thức sản xuất

A. Phong kiến.

B. Tư bản chủ nghĩa.

C. Xã hội chủ nghĩa.

D. Chiếm hữu nô lệ.

Câu 18: Mức độ thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại khác nhau là do

A. Điều kiện lịch sử.

B. Giai cấp lãnh đạo.

C. Động lực cách mạng

D. Nhiệm vụ cách mạng.

Câu 19: Nội dung nào sau đây là một trong những thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

A. Nguồn nhân công ngày càng cạn kiệt.

B. Giao lưu kinh tế quốc tế ngày càng tăng.

C. Mâu thuẫn xã hội ngày càng gia tăng.

D. Sự ra đời các tổ chức liên kết khu vực.

Câu 20: Cuối thế kỉ XIX, sự tập trung sản xuất và tích tụ cao độ đã đưa chủ nghĩa tư bản chuyển sang giai đoạn

A. Độc quyền

B. Tự do cạnh tranh.

C. Hòa hoãn.

D. Hợp tác.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Các cuộc cách mạng tư sản có hai nhiệm vụ cơ bản là dân tộc và dân chủ

Nhiệm vụ dân tộc là xóa bỏ tình trạng phong kiến cát cứ, đánh đuổi thực dân, giải phóng dân tộc, thống nhất thị trường, tạo thành một quốc gia dân tộc gồm đầy đủ bốn yếu tố: lãnh thổ chung, ngôn ngữ chung, nền văn hóa chung và nền kinh tế chung

Nhiệm vụ dân chủ thể hiện thông qua việc xóa bỏ chế độ phong kiến chuyên chế, xác lập nền dân chủ tư sản, mỗi người dân đều có quyền tự do chính trị, tự do kinh doanh và có quyền tư hữu”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.9)

a) Một trong những nhiệm vụ cơ bản của các cuộc cách mạng tư sản là nhiệm vụ dân tộc

b) Cách mạng tư sản Pháp đã xóa bỏ chế độ phong kiến chuyên chế, giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân. Như vậy, cách mạng tư sản Pháp đã thực hiện nhiệm vụ dân chủ.

c) Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ cuối thế kỉ XVIII chỉ thực hiện nhiệm vụ dân tộc

d) Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII vừa thực hiện nhiệm vụ dân tộc, vừa thực hiện nhiệm vụ dân chủ

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Các cuộc cách mạng tư sản đều giành thắng lợi, lật đổ chế độ phong kiến, thực dân và thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa.

Do điều kiện lịch sử ở mỗi nước khác nhau nên thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản cũng khác nhau. Cách mạng tư sản Anh đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ đã lật đổ sự thống trị của thực dân Anh, giành được độc lập dân tộc. Cách mạng tư sản Pháp đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ cộng hòa”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.10)

a) Cuối thế kỉ XV – đầu thế kỉ XVI, phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa đã thâm nhập mạnh vào nông nghiệp Anh

b) Sau cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVII, nước Anh thiết lập chế độ Cộng hòa

c) Điểm chung của các cuộc cách mạng tư sản là thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa, mở đường cho kinh tế hàng hóa phát triển

d) Phong trào “rào đất cướp ruộng” đã góp phần cải thiện đời sống của nông dân Anh trước cách mạng tư sản

Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Ngày 14-7-1789- Ngày phá ngục Ba-xti, mở đầu cách mạng tư sản Pháp, sau này được chọn là ngày Quốc khánh của nước Pháp. Vì sao sự kiện này lại được tôn vinh như vậy?

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, tr.6)

a) Quân chúng nhân dân tấn công ngục Ba-xti, đánh dấu sự bùng nổ của cuộc cách mạng Pháp.

- b) Bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp năm 1789 không đề cao quyền tư hữu cá nhân vì đó là biểu hiện cho sự phân biệt giàu – nghèo trong xã hội
- c) Ngục Ba-xi- Biều tượng của chế độ Quân chủ chuyên chế ở Pháp đã bị sụp đổ.
- d) Mở ra thời đại thời đại thắng lợi của chế độ xã hội chủ nghĩa

Câu 4: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, các nước tư bản Âu – Mĩ bước sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, gắn liền với việc mở rộng quyền lực và tầm ảnh hưởng thông qua hoạt động xâm lược thuộc địa bằng vũ lực hoặc các phương thức khác” (*Sách giáo khoa Lịch sử 11*, Bộ Cánh diều, tr.14)

- a) Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, các nước tư bản chủ nghĩa chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa
- b) Các nước đế quốc xâm lược thuộc địa bằng nhiều phương thức khác nhau
- c) Chủ nghĩa đế quốc ra đời gắn liền với chính sách mở rộng và duy trì quyền kiểm soát hoặc ảnh hưởng đối với các quốc gia hay dân tộc yếu hơn ở châu Âu và châu Mĩ
- d) Sử dụng sức mạnh quân sự là phương thức xâm lược thuộc địa chủ yếu của các nước tư bản châu Âu

----- **HẾT** -----

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu;*
- *Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

Họ tên thí sinh:Số báo danh:

Mã đề thi 112

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Mục tiêu chung của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI- XVIII là

- A. tạo điều kiện cho sự phát triển của chế độ phong kiến.
- B. lật đổ chế độ phong kiến, cổ đại cùng tàn tích của nó.
- C. lật đổ chế độ phong kiến, thực dân cùng tàn tích của nó.
- D. mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa xã hội.

Câu 2: Nhiệm vụ cơ bản của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ VXI-XVIII là

- A. dân tộc và dân sinh.
- B. dân chủ và dân quyền.
- C. dân tộc và dân chủ.
- D. độc lập và tự do.

Câu 3: Nội dung nào sau đây **không** phải là mục tiêu của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI - XVIII?

- A. Thiết lập nền thống trị của giai cấp tư sản và liên minh của họ
- B. Lật đổ chế độ phong kiến, thực dân cùng tàn tích của nó
- C. Mở ra thời đại thời đại thắng lợi của chế độ xã hội chủ nghĩa
- D. Tạo điều kiện cho sự phát triển của kinh tế tư bản chủ nghĩa.

Câu 4: Nội dung nào sau đây là tiền đề về kinh tế dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVII – XVIII?

- A. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế hoàn toàn quan hệ phong kiến.
- B. Kinh tế tư bản chủ nghĩa ra đời và phát triển trong lòng chế độ phong kiến.
- C. Triết học Ánh sáng ra đời, thức tỉnh, dọn đường cho quần chúng đấu tranh.
- D. Giai cấp tư sản và đồng minh có thế lực rất lớn cả về kinh tế và chính trị.

Câu 5: Lãnh đạo các cuộc cách mạng tư sản từ thế kỉ XVII- XVIII **không** bao gồm lực lượng nào sau đây?

- A. Công nhân.
- B. Quý tộc mới.
- C. Chủ nô.
- D. Tư sản.

Câu 6: Một trong những nhiệm vụ của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVII - XVIII là

- A. Xóa bỏ triệt để mâu thuẫn trong xã hội.
- B. Xác lập sự thống trị của chủ nghĩa thực dân.
- C. Xóa bỏ tình trạng phong kiến cát cứ.
- D. Đưa giai cấp công nhân lên nắm quyền.

Câu 7: Một trong những đặc điểm cơ bản của chủ nghĩa tư bản hiện đại là

- A. Bước đầu xuất khẩu tư bản.
- B. Xuất hiện tư bản tài chính.
- C. Xuất hiện độc quyền nhà nước.
- D. Bước đầu xâm lược thuộc địa.

Câu 8: Sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu và Bắc Mỹ thế kỉ XVII – XIX có điểm chung là

- A. Thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.
- B. Do giai cấp tư sản lãnh đạo
- C. Thiết lập chế độ cộng hòa

D. Lật đổ chế độ thực dân.

Câu 9: Chủ nghĩa đế quốc ra đời từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX là hệ quả trực tiếp của quá trình

A. Toàn cầu hóa.

B. Xâm lược thuộc địa.

C. Giao lưu buôn bán.

D. Hợp tác kinh tế.

Câu 10: Các tổ chức độc quyền ra đời ở các nước tư bản (từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX) là kết quả của sự liên minh giữa

A. Chủ nô và tư sản

B. Địa chủ và quý tộc.

C. Vô sản và tư sản.

D. Các nhà tư bản lớn.

Câu 11: Chính sách xâm lược và mở rộng thuộc địa của các nước tư bản nhằm mục đích đáp ứng nhu cầu

A. Giải quyết tình trạng thất nghiệp.

B. Nguyên liệu và nguồn nhân công.

C. Thu hút nguồn vốn đầu tư bên ngoài.

D. Phát triển khoa học – kĩ thuật.

Câu 12: Ở châu Á, cuối thế kỉ XIX, những quốc gia nào sau khi tiến hành cải cách, duy tân đã đưa đất nước theo con đường tư bản chủ nghĩa?

A. Xiêm và Ấn Độ

B. Nhật Bản và Xiêm

C. Nhật Bản và Trung Quốc

D. Xiêm và Việt Nam

Câu 13: Điểm tương đồng giữa Cách mạng tư sản Anh, Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa ở Bắc Mỹ và Cách mạng tư sản Pháp là gì?

A. Sử dụng tôn giáo cải cách làm “ngọn cờ” tập hợp lực lượng.

B. Mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.

C. Giai cấp tư sản độc quyền lãnh đạo cách mạng

D. Sau cách mạng, chế độ quân chủ lập hiến được thiết lập.

Câu 14: Trong các cuộc cách mạng tư sản, đâu là động lực quyết định thắng lợi của cách mạng?

A. Số tiền mà quần chúng nhân dân nhận được khi giành chiến thắng

B. Nông dân được chia ruộng đất và công nhân có việc làm

C. Những hứa hẹn về một tương lai tương sáng của giai cấp lãnh đạo

D. Giai cấp lãnh đạo cách mạng và quần chúng nhân dân

Câu 15: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về các tổ chức độc quyền ở các nước tư bản vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX?

A. Không có khả năng chi phối đời sống kinh tế - chính trị của các nước tư bản.

B. Chỉ hình thành các liên kết ngang giữa những xí nghiệp trong cùng một ngành kinh tế.

C. Đánh dấu chủ nghĩa tư bản chuyển từ giai đoạn độc quyền sang tự do cạnh tranh.

D. Là sự liên minh giữa các nhà tư bản lớn để tập trung sản xuất hoặc tiêu thụ hàng hóa.

Câu 16: Chủ nghĩa đế quốc là hệ quả trực tiếp của quá trình xâm lược thuộc địa nhằm

A. Giúp đỡ kinh tế và khai hóa văn minh cho các nước chậm phát triển.

B. Thúc đẩy sự giao lưu kinh tế và văn hóa giữa các quốc gia, dân tộc.

C. Di dân sang các nước chậm phát triển, giải quyết khủng hoảng dân số.

D. Tìm kiếm thị trường, thu lợi nhuận và đầu tư tư bản ở nước ngoài.

Câu 17: Sự phát triển của nền kinh tế đã làm biến đổi xã hội Tây Âu và Bắc Mỹ, xuất hiện các giai cấp, tầng lớp mới đại diện cho phương thức sản xuất

A. Chiếm hữu nô lệ.

B. Xã hội chủ nghĩa.

C. Tư bản chủ nghĩa.

D. Phong kiến.

Câu 18: Mức độ thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại khác nhau là do

A. Động lực cách mạng

B. Giai cấp lãnh đạo.

C. Nhiệm vụ cách mạng.

D. Điều kiện lịch sử.

Câu 19: Nội dung nào sau đây là một trong những thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

A. Mâu thuẫn xã hội ngày càng gia tăng.

B. Giao lưu kinh tế quốc tế ngày càng tăng.

C. Sự ra đời các tổ chức liên kết khu vực.

D. Nguồn nhân công ngày càng cạn kiệt.

Câu 20: Cuối thế kỉ XIX, sự tập trung sản xuất và tích tụ cao độ đã đưa chủ nghĩa tư bản chuyên sang giai đoạn

- A. Độc quyền
- C. Hòa hoãn.

- B. Tự do cạnh tranh.
- D. Hợp tác.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Các cuộc cách mạng tư sản có hai nhiệm vụ cơ bản là dân tộc và dân chủ

Nhiệm vụ dân tộc là xóa bỏ tình trạng phong kiến cát cứ, đánh đuổi thực dân, giải phóng dân tộc, thống nhất thị trường, tạo thành một quốc gia dân tộc gồm đầy đủ bốn yếu tố: lãnh thổ chung, ngôn ngữ chung, nền văn hóa chung và nền kinh tế chung

Nhiệm vụ dân chủ thể hiện thông qua việc xóa bỏ chế độ phong kiến chuyên chế, xác lập nền dân chủ tư sản, mỗi người dân đều có quyền tự do chính trị, tự do kinh doanh và có quyền tư hữu”

(*Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.9*)

- a) Cách mạng tư sản Pháp đã xóa bỏ chế độ phong kiến chuyên chế, giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân. Như vậy, cách mạng tư sản Pháp đã thực hiện nhiệm vụ dân chủ.
- b) Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII vừa thực hiện nhiệm vụ dân tộc, vừa thực hiện nhiệm vụ dân chủ
- c) Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ cuối thế kỉ XVIII chỉ thực hiện nhiệm vụ dân tộc
- d) Một trong những nhiệm vụ cơ bản của các cuộc cách mạng tư sản là nhiệm vụ dân tộc

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Các cuộc cách mạng tư sản đều giành thắng lợi, lật đổ chế độ phong kiến, thực dân và thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa.

Do điều kiện lịch sử ở mỗi nước khác nhau nên thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản cũng khác nhau. Cách mạng tư sản Anh đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ đã lật đổ sự thống trị của thực dân Anh, giành được độc lập dân tộc. Cách mạng tư sản Pháp đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ cộng hòa”

(*Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.10*)

- a) Phong trào “rào đất cướp ruộng” đã góp phần cải thiện đời sống của nông dân Anh trước cách mạng tư sản
- b) Điểm chung của các cuộc cách mạng tư sản là thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa, mở đường cho kinh tế hàng hóa phát triển
- c) Sau cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVII, nước Anh thiết lập chế độ Cộng hòa
- d) Cuối thế kỉ XV – đầu thế kỉ XVI, phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa đã thâm nhập mạnh vào nông nghiệp Anh

Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Ngày 14-7-1789- Ngày phá ngục Ba-xti, mở đầu cách mạng tư sản Pháp, sau này được chọn là ngày Quốc khánh của nước Pháp. Vì sao sự kiện này lại được tôn vinh như vậy?

(*Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, tr.6*)

- a) Bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp năm 1789 không đề cao quyền tư hữu cá nhân vì đó là biểu hiện cho sự phân biệt giàu – nghèo trong xã hội
- b) Mở ra thời đại thời đại thắng lợi của chế độ xã hội chủ nghĩa

- c) Quân chúng nhân dân tấn công ngục Ba-xti, đánh dấu sự bùng nổ của cuộc cách mạng Pháp.
d) Ngục Ba-xti- Biểu tượng của chế độ Quân chủ chuyên chế ở Pháp đã bị sụp đổ.

Câu 4: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, các nước tư bản Âu – Mĩ bước sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, gắn liền với việc mở rộng quyền lực và tầm ảnh hưởng thông qua hoạt động xâm lược thuộc địa bằng vũ lực hoặc các phương thức khác” (*Sách giáo khoa Lịch sử 11*, Bộ Cánh diều, tr.14)

- a) Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, các nước tư bản chủ nghĩa chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa
- b) Sử dụng sức mạnh quân sự là phương thức xâm lược thuộc địa chủ yếu của các nước tư bản châu Âu
- c) Các nước đế quốc xâm lược thuộc địa bằng nhiều phương thức khác nhau
- d) Chủ nghĩa đế quốc ra đời gắn liền với chính sách mở rộng và duy trì quyền kiểm soát hoặc ảnh hưởng đối với các quốc gia hay dân tộc yếu hơn ở châu Âu và châu Mĩ

----- **HẾT** -----

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu;*
- *Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

Câu\Mã đề	111	112	113	114
1	A	C	B	C
2	A	C	D	D
3	D	C	B	D
4	D	B	C	B
5	D	A	C	C
6	D	C	C	C
7	B	C	C	B
8	D	B	B	D
9	A	B	A	B
10	C	D	D	D
11	D	B	D	A
12	A	B	B	A
13	B	B	C	C
14	A	D	C	C
15	A	D	B	C
16	C	D	D	B
17	B	C	B	B
18	A	D	C	D
19	C	A	B	A
20	A	A	B	B
21	DDSD	DDSD	DDSD	SDDD
22	DDDS	SDDD	DDSD	SDDD
23	DSDS	SSDD	DSDS	SDSD
24	DSSD	DDSS	DSDS	SDSD